

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 593/2022/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022.

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm: 1988.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Hồ N**, sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp 6, xã T.N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hồ N.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Quang D, sinh ngày 25/10/2012 cho anh Nguyễn Hồ N nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Quang K, sinh ngày 04/5/2017 và cháu Nguyễn Hoài A, sinh ngày 01/4/2022 cho chị Nguyễn Thị Thu T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Hồ N tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu K và cháu Hoài A mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho đến khi cháu K và cháu Hoài A đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả:* Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Hồ N thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:*

+ Chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên chị Nguyễn Thị Thu T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số N<sup>0</sup> 0008923 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Chị Nguyễn Thị Thu T đã nộp đủ không phải nộp thêm.

+ Anh Nguyễn Hồ N không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Cường**